

Số: **41** /TB-HĐQT

Hà nội, ngày 13 tháng 4 năm 2016

THÔNG BÁO

(Về việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016)

Kính gửi : Quý cổ đông:.....

Địa chỉ:

- Tên doanh nghiệp : Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường Phan Trọng Tuệ, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
- Mã số doanh nghiệp: 0100103143
- Điện thoại : 043.6884489 - Fax: 043.6884277
- Website: vandienfmp.vn - Email: vandienfmp@gmail.com

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NUNG CHẢY VĂN ĐIỂN:

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014, Điều lệ Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua vào ngày 08/4/2015, được bổ sung vào ngày 06/10/2015 và Nghị quyết số 37/NQ-HĐQT ngày 05/4/2016 của Hội đồng quản trị;

Xin trân trọng thông báo với Quý cổ đông về việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016 như sau:

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành vào lúc **08h00** ngày **25 tháng 4 năm 2016**, tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển. Cổ đông đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông từ 7h00 cùng ngày.

2. Tài liệu gửi kèm theo thông báo này gồm có:

- Dự thảo nội dung, chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- Dự thảo Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- Giấy ủy quyền cho người đại diện tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Ghi chú: Cổ đông mang theo các tài liệu nêu trên khi dự họp.

3. Các tài liệu khác liên quan đến nội dung, chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được đăng tải trên Website của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển, gồm có:

- Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2015 đã được kiểm toán;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;
- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty;

- Tờ trình của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015;
- Tờ trình của Hội đồng quản trị về kế hoạch sản xuất kinh doanh và chia cổ tức năm 2016;
- Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016;
- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc chi trả tiền thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2015 và kế hoạch năm 2016;
- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt một số nội dung, công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông đối với dự án Đầu tư xây dựng “Nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển” tại khu B-khu công nghiệp Bim Sơn-Thanh Hoá;
- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc tăng vốn Điều lệ Công ty,

4. Nếu Quý vị cổ đông không thể dự họp thì có thể ủy quyền cho người đại diện tới dự họp theo mẫu giấy ủy quyền gửi kèm theo thông báo này.

Để Ban tổ chức chuẩn bị chu đáo chỗ ngồi, phiếu biểu quyết cho người dự họp, đề nghị Quý vị cổ đông vui lòng xác nhận đăng ký tham dự hoặc gửi bản photo giấy ủy quyền đến Công ty trước 16 giờ 30 phút ngày 22 tháng 4 năm 2016 bằng các hình thức: qua bưu điện hoặc email hoặc fax.

5. Đề nghị Quý vị cổ đông nghiên cứu kỹ Luật doanh nghiệp năm 2014, Luật chứng khoán năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Điều lệ Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua vào ngày 08/4/2015, được bổ sung vào ngày 06/10/2015 và các tài liệu phục vụ Đại hội để thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của cổ đông.

Thông báo này thay cho giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.



Lưu ý:

- 1- Cổ đông khi đăng ký tham dự Đại hội phải trình cho Ban tổ chức các giấy tờ sau:
 - + CMTND hoặc Hộ chiếu của người dự họp;
 - + Thông báo mời họp này (phải có dấu của Công ty);
 - + Nếu người dự họp là người được ủy quyền của cổ đông là cá nhân thì phải có giấy ủy quyền của cá nhân đó lập theo mẫu của Công ty, là bản gốc có đóng dấu của Công ty ở góc trên bên trái;
 - + Nếu người dự họp đại diện cho cổ đông là tổ chức thì phải có giấy ủy quyền của tổ chức đó lập theo mẫu của Công ty, là bản gốc có đóng dấu của tổ chức đó; trong đó ghi rõ thông tin về người dự họp (họ và tên, giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp, địa chỉ, điện thoại) và số cổ phần được đại diện biểu quyết.
- 2- Chi phí ăn ở, đi lại khi đến dự họp Đại hội do cổ đông tự chi trả.
- 3- Trường hợp cần rõ thêm thông tin, đề nghị Quý cổ đông liên hệ với Thư ký Công ty theo số điện thoại: 0912 292990 hoặc email: cuongtv1971@gmail.com.

DỰ THẢO**NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH****Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016****Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển****Thời gian** : Ngày 25 tháng 4 năm 2016**Địa điểm** : Trụ sở chính của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển:

đường Phan Trọng Tuệ, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Thời gian	Nội dung
7h00-8h00	Đại biểu đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kiểm tra tư cách đại biểu tham dự.
8h00	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
	Công bố tỷ lệ tối thiểu để tổ chức cuộc họp và tỷ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: Phải đảm bảo có số cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2014; - Điều kiện để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông: Phải đảm bảo được số cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đại diện ít nhất 65% hoặc 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014.
	Khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
	Chủ tọa đại hội cử Thư ký đại hội.
	Chủ tọa đại hội đề cử Ban kiểm phiếu để Đại hội thông qua. Tỷ lệ thông qua: Phải đảm bảo được số cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành theo quy định tại khoản 2 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014.
	Thảo luận và thông qua nội dung, chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Tỷ lệ thông qua: Phải đảm bảo được số cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự

	hợp tán thành theo quy định tại khoản 2 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014.
	Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty.
	Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2015 đã được kiểm toán.
	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị
	Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.
	Báo cáo của Tổng giám đốc.
	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát
	Tờ trình của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2015.
	Tờ trình của Hội đồng quản trị về kế hoạch sản xuất kinh doanh và trả cổ tức năm 2016.
	Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2016.
	Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2015 và kế hoạch năm 2016.
	Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến dự án Đầu tư xây dựng “Nhà máy sản xuất Phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển” tại khu B-khu công nghiệp Bim Sơn-Thanh Hoá.
	Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc tăng vốn điều lệ của Công ty.
	Thảo luận các báo cáo, tờ trình.
	Biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình.
	Thông qua Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
	Bê mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Dự thảo

**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN LÂN NUNG CHÁY VĂN ĐIỀN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



Quy chế

**Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điền**

Chương I

Những quy định chung

Điều 1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điền.

Điều 2. Quy chế này quy định quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; điều kiện và thể thức tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Chương II

Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Điều 3. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

1. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điền có tên trong danh sách cổ đông chốt tại ngày **29/3/2016** đều có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, mỗi đại biểu khi tới dự họp được nhận thẻ biểu quyết do Công ty phát hành có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên của người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông muộn hơn thời gian quy định có quyền đăng ký ngay tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và sau đó có quyền tham gia biểu quyết, nhưng Chủ tọa đại hội không có trách nhiệm dừng cuộc họp Đại hội đồng cổ đông để cho họ đăng ký và hiệu lực các biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

Điều 4. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

a. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

b. Hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông với Ban tổ chức Đại hội. Khi đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông cần trình cho Ban tổ chức các giấy tờ sau:

- + CMTND/Hộ chiếu của người dự họp;
- + Thông báo mời họp (phải có dấu của Công ty);
- + Nếu người dự họp đại diện cho cổ đông là cá nhân thì phải có giấy ủy quyền của cá nhân đó, giấy ủy quyền phải được lập theo mẫu của Công ty và là bản gốc có dấu của Công ty;
- + Nếu người dự họp đại diện cho cổ đông là tổ chức thì phải có giấy ủy quyền của tổ chức đó; giấy ủy quyền phải được lập theo mẫu của Công ty và có dấu của tổ chức đó; trong đó ghi thông tin về người dự họp (họ và tên, giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp) và số cổ phần được đại diện biểu quyết.

3. Nghiêm túc chấp hành sự điều hành của Chủ tọa đại hội và Thư ký đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Tự túc chi phí khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu:

1. Ban tổ chức đồng thời là Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị quyết định thành lập. Ban tổ chức kiểm tra giấy tờ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, phát thẻ biểu quyết. Ban tổ chức kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tham dự. Thông báo kịp thời cho Chủ tọa đại hội về sự thay đổi đại biểu (đến tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, rời bỏ không tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông) trong quá trình diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đại hội đề cử và Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết bằng thẻ biểu quyết; tổng hợp số phiếu tán thành, không tán thành, có ý kiến khác về các nội dung biểu quyết; lập biên bản kiểm phiếu, cử người đại diện báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội và giao lại cho Chủ tọa đại hội khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

- Cùng với Chủ tọa đại hội giải quyết thắc mắc của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông liên quan đến biểu quyết. Phải chịu trách nhiệm trước Pháp luật và trước Đại hội về tính trung thực, chính xác về kết quả kiểm phiếu.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đại hội và Thư ký đại hội:

1. Chủ tọa đại hội cử 01 (một) người làm Thư ký đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Chủ tọa đại hội điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo nội dung, chương trình đã được Đại hội thông qua, thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý.

3. Có quyền yêu cầu các biện pháp đảm bảo trật tự để tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông để chuyển đến một địa điểm khác khi có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

5. Thư ký đại hội thực hiện các công việc theo sự phân công của Chủ tọa đại hội.

Chương III

Tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Điều 7. Theo quy định tại khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2014: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông này tương ứng với 51% vốn điều lệ của Công ty).

Điều 8. Đại hội tiến hành thảo luận, biểu quyết thông qua từng nội dung theo chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã được Đại hội thông qua.

Điều 9. Thẻ lệ biểu quyết:

1. Phiếu biểu quyết có đóng dấu của Công ty ở góc trên bên trái và có chữ ký của đại diện Ban kiểm soát. Việc biểu quyết đối với một nội dung tại Đại hội sẽ được tiến hành bằng cách thu số thẻ tán thành trước, thu số thẻ không tán thành sau, cuối cùng thu số thẻ có ý kiến khác; đếm tổng số phiếu tán thành, không tán thành, có ý kiến khác để quyết định.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ công bố kết quả kiểm phiếu ngay tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Thẻ lệ thông qua: Theo quy định tại khoản 1 và 2 Luật Doanh nghiệp 2014, cụ thể như sau:

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp tán thành:

Tờ trình của Hội đồng quản trị phương án tăng vốn Điều lệ của Công ty.

2- Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp tán thành;

- Tờ trình về việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Báo cáo tài chính của Công ty năm 2015 đã được kiểm toán;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;
- Tờ trình của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2015;



- Tờ trình của Hội đồng quản trị về kế hoạch sản xuất kinh doanh và trả cổ tức năm 2016;
- Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016;
- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2015 và kế hoạch năm 2016;
- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến Dự án đầu tư xây dựng “Nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển” tại khu B-khu công nghiệp Bim Sơn-Thanh Hoá;
- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký đại hội ghi biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Thư ký đại hội thông qua biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trước khi bế mạc Đại hội.

Chương IV **Điều khoản thi hành**

Điều 12. Các cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại Quy chế này.

Điều 13. Quy chế này được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nếu được số cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp tán thành và có hiệu lực ngay tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày tháng 4 năm 2016

GIẤY ỦY QUYỀN

(Đối với cổ đông là tổ chức)

Kính gửi: Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển

Tên cổ đông:

Mã số doanh nghiệp hoặc số Quyết định thành lập:

Cấp ngày: tại

Địa chỉ:

Điện thoại: fax:

Người đại diện theo pháp luật:

Số CMTND cấp ngày tại

Địa chỉ:

Số cổ phần sở hữu⁽¹⁾:

- Bằng số:

- Bằng chữ:

Chúng tôi đồng ý ủy quyền cho người có tên dưới đây thay mặt chúng tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty CP Phân lân nung chảy Văn Điển.

Thông tin người được ủy quyền và số cổ phần được đại diện biểu quyết:

Ghi chú: Cổ đông sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần của Công ty có thể ủy quyền tối đa 03 người đại diện (theo điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Doanh nghiệp 2014).

STT	Họ và tên	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ, điện thoại	Số cổ phần đại diện biểu quyết

⁽¹⁾: Theo danh sách cổ đông tại ngày chốt 29/03/2016

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Giấy ủy quyền có giá trị khi là bản được lập theo mẫu của Công ty, là bản gốc có dấu của cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại gì đối với Công ty./.

CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾: Theo danh sách cổ đông tại ngày chốt 29/03/2016



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày tháng 4 năm 2016

GIẤY ỦY QUYỀN

(Đối với cổ đông là cá nhân)

Kính gửi: Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển

Tên cổ đông:.....

CMND/ Hộ chiếu:..... cấp ngày: tại.....

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số cổ phần sở hữu⁽¹⁾:.....

- Bảng số:.....

- Bảng chữ:.....

Tôi đồng ý ủy quyền cho người có tên dưới đây thay mặt tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi đang sở hữu.

Thông tin người được ủy quyền:

○ Ho và tên:

○ CMND/Hộ chiếu số: cấp ngày tại.....

○ Địa chỉ:

○ Điện thoại:

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Giấy ủy quyền có giá trị khi là bản gốc có đóng dấu của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển ở góc trên bên trái. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại gì đối với Công ty./.

CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾: Theo danh sách cổ đông tại ngày chốt 29/03/2016

Hà nội, ngày 13 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2015 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2016

PHẦN I - BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Số TT	Nội dung	Số cuối năm	Số đầu năm
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	604.902.349.375	622.703.038.872
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	188.822.756.924	242.112.165.121
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	10.000.000.000	10.000.000.000
III	Các khoản phải thu	47.482.619.347	5.745.545.563
IV	Hàng tồn kho	332.291.673.761	319.289.256.323
V	Tài sản ngắn hạn khác	26.305.299.343	45.556.071.865
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	112.262.504.968	80.834.122.347
I	Các khoản phải thu dài hạn		
II	Tài sản cố định	107.986.269.643	75.776.102.847
1	Tài sản cố định hữu hình	17.973.795.012	19.075.644.468
2	Tài sản cố định vô hình	0	55.000.000
4	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	90.012.474.631	56.645.458.379
III	Bất động sản đầu tư		
IV	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
V	Tài sản dài hạn khác	4.276.235.325	5.058.019.500
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	717.164.854.343	703.537.161.219
	NGUỒN VỐN		
A	NỢ PHẢI TRẢ	248.527.345.987	246.716.126.960
I	Nợ ngắn hạn	248.527.345.987	246.716.126.960
II	Nợ dài hạn		
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	468.637.508.356	456.821.034.259
I	Vốn chủ sở hữu	468.637.508.356	456.821.034.259
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	289.734.570.000	289.734.570.000
2	Thặng dư vốn cổ phần		
3	Cổ phiếu quỹ(*)		

Handwritten signature



4	Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
5	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
6	Quỹ đầu tư phát triển	82.664.240.636	51.374.758.000
7	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	14.890.700.000	10.420.800.000
8	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	81.347.997.720	105.290.906.259
9	Nguồn vốn ĐTXD		
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
	1. Nguồn kinh phí		
	2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	717.164.854.343	703.537.161.249

PHẦN II - KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Số TT	Chỉ tiêu	Số năm nay	Số năm trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	956.800.787.959	929.121.659.655
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	956.800.787.959	929.121.659.655
4	Giá vốn hàng bán	722.029.094.712	713.894.094.521
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	234.771.693.247	215.227.565.134
6	Doanh thu hoạt động tài chính	11.031.154.407	16.953.801.692
7	Chi phí tài chính	1.985.344.679	3.264.229.443
8	Chi phí bán hàng	142.125.981.033	122.076.127.485
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	20.055.099.667	19.222.934.508
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	81.636.422.275	87.618.075.390
11	Thu nhập khác	1.940.360.461	1.951.976.916
12	Chi phí khác		
13	Lợi nhuận khác	1.940.360.461	21.626.583.169
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	83.576.782.736	109.244.658.559
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	17.612.186.527	23.014.785.508
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	781.784.175	1.019.039.375
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	65.182.812.034	85.210.833.676
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.250	2.941

Trên đây là Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2015 đã được kiểm toán, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi gửi :

- Như kính gửi;
- Lưu Thư ký, VT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lâm Thái Dương



Số: 44 /BC-HĐQT

Hà nội, ngày 13 tháng 4 năm 2016

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2016**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển xin trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông đã quan tâm và tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016. Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội về thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015 và định hướng hoạt động của Công ty trong năm 2016; cụ thể như sau:

I- Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2015:

1. Đặc điểm, tình hình chung:

Ngay từ đầu năm 2015, hoạt động của ngành sản xuất kinh doanh phân bón trong nước nói chung và của Công ty nói riêng đã gặp rất nhiều khó khăn do tác động của khủng hoảng kinh tế; giá các loại nguyên nhiên liệu đầu vào chính (than, điện, quặng..) vẫn ở mức cao; chính sách thuế GTGT đối với phân bón thay đổi từ 01/01/2015, đưa phân bón ra khỏi danh mục hàng hóa chịu thuế GTGT dẫn tới chi phí sản xuất tăng; nguồn cung phân bón tăng, sự cạnh tranh trên thị trường phân bón diễn ra gay gắt; giá phân bón đơn giảm nên một bộ phận nông dân chuyển sang bón phân đơn; thời tiết diễn biến bất thuận cho sản xuất nông nghiệp; giá nông sản giảm, nông dân thiếu vốn đầu tư; tình trạng phân bón giả, kém chất lượng vẫn chưa được xử lý triệt để. Bên cạnh đó, Công ty phải tập trung vốn để triển khai dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn, Thanh Hóa.

2- Tình hình hoạt động của Công ty:

Trong bối cảnh khó khăn nêu trên, với các giải pháp đồng bộ, hiệu quả trên tất cả các mặt của hoạt động sản xuất kinh doanh; Công ty đã cơ bản hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015; cụ thể:

a- Về lao động: Đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và phục vụ cho dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn, Thanh Hóa,

b- Về tổ chức, quản lý: Chặt chẽ, khoa học, bám sát thực tế sản xuất kinh doanh;

c- Về công nghệ: Được cải tiến, nâng cao trình độ;

d- Về đầu tư xây dựng:

- Đáp ứng nhu cầu máy móc thiết bị cho sản xuất;
- Giải quyết xong các vướng mắc tại Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân bón NPK Thái Bình: Quyết toán xong các gói thầu; hoàn tất thủ tục đền bù đối với phần đất bị thu hồi; tỉnh Thái Bình đã phê duyệt số tiền đền bù là 5,062 tỷ đồng và đã thanh toán cho Công ty trên 90%; hiện Công ty đang làm thủ tục bàn giao phần đất bị thu hồi cho tỉnh Thái Bình.

- Đã thành lập và kiện toàn Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn, Thanh Hóa, hoàn tất giai đoạn chuẩn bị đầu tư. Hiện tại, dự án đang trong đoạn thực hiện đầu tư.

e- Về sản phẩm mới: Các sản phẩm mới (lân, NPK vê viên) được thị trường chấp nhận, từng bước chiếm lĩnh thị trường;

f- Về thị trường-tiêu thụ: Được giữ vững và tăng trưởng cả trong và ngoài nước.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 giao:

a- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính và mức trả cổ tức đạt được trong năm 2015:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	So sánh (%)	
						2015 /KH	2015/2014
1	Doanh thu	Tr.đ	967.702	999.460	969.772	97	100
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	109.245	80.000	83.577	104	77
3	Mức chia cổ tức bằng tiền	%/mệnh giá	15	10			

Nhân xét:

Doanh thu năm 2015 vẫn ổn định so với cùng kỳ năm 2014 nhưng thấp hơn 3% so với kế hoạch. Lợi nhuận năm 2015 giảm 23% so với năm 2014 do năm 2014 có thu nhập bất thường (Công ty được hồi tố tiền thuê đất là 19,12 tỷ đồng), nhưng vẫn cao hơn 4% so với kế hoạch.

- Về mức trả cổ tức năm 2015 bằng tiền: Dự kiến là 15%/mệnh giá (theo Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày 13/4/2016 của Hội đồng quản trị tại Đại hội). Trong năm 2015, đã tạm ứng cổ tức bằng tiền là 10%/mệnh giá; dự kiến trả phần cổ tức còn lại bằng tiền là 5%/mệnh giá trong năm 2016

b- Về kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015: Đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2015.

c- Về niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh: Toàn bộ cổ phiếu của Công ty đã chính thức niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 23/6/2015.

d- Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2015:

- Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2015, ngành sản xuất, kinh doanh phân bón trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Để nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị Công ty và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 được Đại hội đồng cổ đông giao; Hội đồng quản trị đã nêu cao quyết tâm, đoàn kết nhất trí, định hướng và lãnh đạo có hiệu quả các mặt hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị đã thường xuyên tổ chức các cuộc họp (đã tổ chức 10 cuộc họp chính thức) và nhiều lần tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản. Trong đó, chú trọng các nhiệm vụ trọng tâm sau:

+ Bổ sung Điều lệ Công ty, ban hành một số Quy chế, Quyết định mới theo đúng quy định của Pháp luật và phù hợp thực tiễn hoạt động của Công ty;

+ Kiện toàn nhân sự cán bộ quản lý Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 (Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc);

+ Thành lập, kiện toàn Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn, Thanh Hóa;

+ Tập trung chỉ đạo, giám sát các mặt hoạt động của Công ty như công tác tài chính, tiêu thụ sản phẩm, sản xuất sản phẩm mới, tiết giảm chi phí trong sản xuất kinh doanh; đặc biệt là niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và công tác triển khai Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn, Thanh Hóa;

+ Kiểm tra, giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, các Quy chế, Quyết định của Hội đồng quản trị, trong việc điều hành các hoạt động hàng ngày của Công ty. Hàng tháng, Ban điều hành có trách nhiệm lập báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của tháng trước trình Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Hàng quý, Hội đồng quản trị giao nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cho Ban điều hành và định kỳ họp Hội đồng quản trị để kiểm điểm kết quả thực hiện;

+ Xem xét, giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành.

- Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thù lao chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị năm 2015 được thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 (theo tờ trình số/TTr-HĐQT ngày 13/4/2016 của Hội đồng quản trị tại Đại hội).

Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng các Quy chế, Quy định của Công ty.

è. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành:

Trong năm 2015, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đúng định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước, của Công ty.

00103
ÔNG T
SỞ PHẢ
LÂN NUNG
AN ĐIỀ
TRỊ - T.S

II. Định hướng hoạt động của Công ty trong năm 2016:

Sau khi xem xét các mặt hoạt động của Công ty năm 2015 và dự kiến tình hình năm 2016, Hội đồng quản trị đã xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2016 để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua (theo tờ trình số /TTr-HĐQT ngày 13/4/2016 tại Đại hội), các chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu: **987,694** tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: **80** tỷ đồng;
- Mức cổ tức bằng tiền: **10%** /mệnh giá.

Để thực hiện được kế hoạch đề ra, cần thực hiện các giải pháp sau đây:

a- Không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của Pháp luật và của Công ty; đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành;

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản nội bộ, nhất là Điều lệ, Quy chế, Quy định để làm cơ sở cho mọi hoạt động của Công ty, đảm bảo hoạt động của Công ty tiếp tục được hoàn thiện với mục tiêu phát triển bền vững;

- Tăng cường phối hợp với Ban kiểm soát để nâng cao hiệu quả kiểm soát hoạt động của Công ty;

- Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành để đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là cán bộ thuộc lĩnh vực đầu tư xây dựng để triển khai Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn, Thanh Hóa.

b- Hội đồng quản trị định hướng, chỉ đạo, giám sát Ban điều hành thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tập trung cao độ, linh hoạt, bám sát thực tế trong công tác quản lý, điều hành;

- Chú trọng nhân tố con người; không ngừng cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động; đảm bảo vệ sinh môi trường-an toàn lao động theo quy định của Pháp luật;

- Áp dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất;

- Phát triển sản phẩm mới; củng cố và mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước;

- Đối với Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn, Thanh Hóa: Đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả công tác triển khai dự án. Đối với Dự án nhà máy sản xuất phân bón NPK Thái Bình: Sau khi Công ty chính thức bàn giao phần đất bị thu hồi cho tỉnh Thái Bình; trên cơ sở diện tích đất còn lại của Dự án và tình hình thực tế, Hội đồng quản trị sẽ lập phương án điều chỉnh dự án để trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất thông qua.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016; kính trình Đại hội xem xét, thông qua./.

Nơi gửi :

- Như Kính gửi;
- Lưu Thư ký, VT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *aga*

[Signature]
Lâm Thái Dương

Số: 95 /BC-HĐQT

Hà nội, ngày 13 tháng 4 năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2016

Ông Hoàng Văn Tại sinh ngày 15/8/1959, là thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển nhiệm kỳ 2010-2014, được Hội đồng quản trị bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2010-2014. Trong nhiệm kỳ 5 năm (2010-2014), trên cương vị thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty, Ông Hoàng Văn Tại đã hoàn thành tốt các nhiệm được giao, cùng Hội đồng quản trị lãnh đạo Công ty hoàn thành toàn diện và vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao trong từng năm và trong cả nhiệm kỳ 2010-2014. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2015, Ông Hoàng Văn Tại đã được Đại hội đồng cổ đông bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2015-2020.

Để kiện toàn bộ máy cán bộ lãnh đạo của Công ty nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao; tại cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 05/8/2015, Hội đồng quản trị đã triển khai quy trình bổ nhiệm lại nhân sự giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty có thời hạn đối với Ông Hoàng Văn Tại. 100% cán bộ quản lý chủ của Công ty tham dự cuộc họp đã nhất trí bổ nhiệm lại nhân sự giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty có thời hạn đối với Ông Hoàng Văn Tại. Do vậy, Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định số 92/QĐ-HĐQT ngày 17/9/2015 về việc bổ nhiệm có thời hạn Ông Hoàng Văn Tại giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty. Ông Hoàng Văn Tại đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, cùng Hội đồng quản trị lãnh đạo Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua việc bổ nhiệm nêu trên ./.

Nơi gửi:

- Như kính gửi;
- Lưu Thư ký, VT.





BAN KIỂM SOÁT
Số 01/BC-BKS

Hà Nội, Ngày 13 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Kính trình: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phân lân Nung cháy Văn Điền được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/04/2015;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân nung cháy Văn Điền;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động và Báo cáo tài chính năm 2015 do Ban Tổng giám đốc lập;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán năm 2015 được phát hành bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam ;
- Căn cứ vào kết quả thẩm định Báo cáo tài chính do Ban Kiểm soát thực hiện;

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban Kiểm soát năm 2015, cụ thể như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015

Ban Kiểm soát (BKS) hiện nay có 03 thành viên.

BKS đã họp định kỳ để triển khai các công việc, thực hiện việc phân công nhiệm vụ cụ thể tới các thành viên BKS trên các mặt hoạt động của Công ty, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính, công bố các thông tin theo quy định, cụ thể:

- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính năm 2015;
- Kiểm soát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định;
- Kiểm soát công tác đầu tư xây dựng cơ bản;
- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Kiểm soát việc phân phối lợi nhuận năm 2014, tạm ứng cổ tức năm 2015 và xây dựng kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2015;

Nội dung chủ yếu các cuộc họp của Ban kiểm soát được tổng hợp theo nhóm nhiệm vụ dưới đây:

1. Kiểm soát công tác tài chính kế toán, Báo cáo tài chính năm 2015

+ Tổ chức công tác kế toán:

- Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước; Chính sách kế toán áp dụng tại Công ty phù hợp với các quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp, Chuẩn mực kế toán Việt Nam, các văn bản hiện hành của Nhà nước;
- Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê. Định kỳ, Công ty thực hiện kiểm kê tiền mặt, hàng hóa, vật tư, thành phẩm tồn kho, đối chiếu công nợ (phải thu, phải trả) đầy đủ theo quy định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN;

+ Báo cáo Tài chính năm 2015:

- BCTC năm 2015 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam, Kiểm toán viên đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC năm 2015 của Công ty;
- Qua Thẩm tra báo cáo, thảo luận trực tiếp với kiểm toán viên và các tài liệu liên quan, BKS nhận thấy: Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài sản, nguồn vốn trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2015, kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ năm 2015, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- BKS nhất trí với các số liệu cũng như báo cáo của kiểm toán viên đã nêu trong Báo cáo tài chính năm 2015, số liệu chi tiết do đại diện của Ban Tổng giám đốc báo cáo tại Đại hội.

+ Báo cáo Tài sản - Nguồn vốn đến 31/12/2015; Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015; Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

BÁO CÁO TÀI SẢN - NGUỒN VỐN ĐẾN 31/12/2015

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tỷ lệ
I. Tài sản ngắn hạn	622.703	604.902	97,1%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	242.112	188.822	78,0%
2. Các khoản phải thu	5.745	47.482	826,5%
3. Hàng tồn kho	319.289	332.291	104,1%
4. Tài sản ngắn hạn khác	45.556	26.305	57,7%
II. Tài sản dài hạn	80.834	112.262	138,9%
1. Tài sản cố định	75.776	107.986	142,5%
TỔNG TÀI SẢN	703.537	717.164	101,9%

Chi tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tỷ lệ
I. Nợ phải trả	246.716	248.527	100,7%
1. Nợ ngắn hạn	246.716	248.527	100,7%
II. Vốn chủ sở hữu	456.821	468.637	102,6%
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	289.735	289.735	100,0%
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	105.291	81.348	77,2%
TỔNG NGUỒN VỐN	703.537	717.164	101,9%

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2014	KH năm 2015	Năm 2015	Năm 2015/2014	TH 2015/KH
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp Dịch vụ	929.122		956.801	103,0%	
2. Giá vốn hàng bán	713.894		722.029	101,1%	
3. Doanh thu hoạt động tài chính	16.954		11.031	65,1%	
5. Chi phí bán hàng	122.076		142.126	116,4%	
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.223		20.055	104,3%	
7. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	109.245	80.000	83.577	76,5%	104,5%
8. Lợi nhuận sau thuế TNDN	85.211		65.183	76,5%	

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

STT	Chi tiêu	Năm 2014	Năm 2015
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2,52	2,43
	+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,23	1,10
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,35	0,35
	+ Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,54	0,53
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
	+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	2,24	2,17
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,32	1,33
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,09	0,07
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,19	0,14

STT	Chi tiêu	Năm 2014	Năm 2015
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,12	0,09
	+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,09	0,07

2. Kiểm soát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định

- Năm 2015, Công ty đã xây dựng và ban hành mới một số quy chế hoạt động đáp ứng yêu cầu quản lý và phù hợp với Điều lệ Công ty, cụ thể:

+ Quy định tiếp công dân ban hành kèm theo QĐ số 67/QĐ-PLVĐ ngày 17/03/2015 của Tổng Giám đốc Công ty;

+ Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc ban hành kèm theo QĐ số 29/QĐ-HĐQT ngày 25/03/2015 của HĐQT Công ty;

+ Quy chế nâng lương nâng bậc ban hành kèm theo QĐ số 31/QĐ-HĐQT ngày 25/03/2015 của HĐQT Công ty

+ Quy chế tuyển dụng, ký hợp đồng lao động ban hành kèm theo QĐ số 30/QĐ-HĐQT ngày 25/03/2015 của HĐQT Công ty

+ Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành kèm theo QĐ số 58/QĐ-HĐQT ngày 10/07/2015 của HĐQT Công ty;

+ Xây dựng và ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương của Công ty kèm theo QĐ số 128/QĐ-PLVĐ ngày 31/12/2015 của HĐQT Công ty.

- Trong năm 2016, Công ty cần tiếp tục xây dựng các quy chế sau để phục vụ công tác quản lý nội bộ là: Quy chế đầu tư và xây dựng, Quy chế quản lý nợ phải thu, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Đồng thời, trong năm 2015 và đầu năm 2016, một loạt văn bản Luật và hướng dẫn Luật như Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp, Nghị định quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng, một số Nghị định quy định cụ thể một số điều của Bộ Luật lao động... được ban hành hoặc có hiệu lực thi hành. Công ty đang tiến hành rà soát các Quy chế, quy định của Công ty để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung theo đúng quy định mới của Pháp luật.

3. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2015 chủ yếu: Mua sắm thiết bị và cải tạo nhà xưởng phục vụ hoạt động sản xuất; Dự án xây dựng mới Nhà máy sản xuất Phân lân Nung chảy và Phân bón NPK tại Bim Sơn Thanh Hóa; Giải quyết được cơ bản các vấn đề tồn tại của Dự án NPK Thái Bình.

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2015 đều được thực hiện theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Đánh giá công tác đầu tư xây dựng, tình hình sử dụng vốn cho các dự án cụ thể:

+ Công tác mua sắm thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh đúng theo kế hoạch, tổng vốn đầu tư thực hiện thấp hơn so với kế hoạch;

+ Dự án NPK Thái Bình:

Ngày 17/5/2011, HĐQT có Quyết định số 107/NQ-HĐQT tạm dừng thi công xây dựng dự án để kiểm điểm việc thực hiện hợp đồng với nhà thầu xây dựng.

Năm 2013, Đối với dây chuyền thiết bị của dự án đã được chuyển về Công ty lắp đặt để thực hiện dự án tự động hóa dây chuyền NPK và đã đưa vào hoạt động trong năm 2013, một phần vật tư, thiết bị lẻ chuyển thành thiết bị dự phòng;

Đối với gói thầu xây lắp và các gói thầu tư vấn khác (tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng, tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và Tổng dự toán công trình, tư vấn giám sát) Công ty đã thực hiện quyết toán và kiểm toán xong trong năm 2015 và Công trình đã được bàn giao cho Công ty quản lý từ ngày 16/11/2015.

Đối với việc đề nghị giải quyết tiền bồi thường giải phóng mặt bằng của diện tích đất thu hồi của dự án, sau nhiều cuộc họp và có nhiều văn bản làm việc với địa phương, ngày 14/03/2016, UBND huyện Hưng Hà đã ban hành quyết định số 892/QĐ-UBND để phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB cho Công ty với số tiền bồi thường là: 5.061.757.000 đồng. Đến nay, thực tế đã chi trả 4.061.757.000 đồng cho Công ty, số tiền còn lại và phát sinh (nếu có) sẽ được quyết toán sau khi tháo dỡ phần tài sản bồi thường và Công ty bàn giao phần đất bị thu hồi

+ Dự án xây dựng mới Nhà máy sản xuất Phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn Thanh Hóa:

Ngày 08/04/2015, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã phê duyệt dự án “Nhà máy sản xuất phân lân nung chảy Văn Điển tại khu B- Khu Công nghiệp Bim Sơn, Thanh Hóa theo Nghị quyết số 01/NQ- ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông.

Công ty đã thành lập Ban quản lý dự án theo quyết định số 123/QĐ-HĐQT ngày 03/12/2015 để Ban quản lý dự án thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ đầu tư trong việc triển khai dự án đầu tư xây dựng, trên một số lĩnh vực được Công ty ủy quyền.

Hiện nay, dự án đang trong giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán. Đã thiết kế xong phần san nền và thi công hồ đệm, và được Sở Công thương TP Thanh Hóa thẩm định theo văn bản số 165/SCT-MĐT ngày 20/01/2016.

Các gói thầu của Giai đoạn chuẩn bị đầu tư đã được quyết toán, trừ gói thầu “khoan thăm dò và khai thác nước ngầm giai đoạn lập dự án” do khi khoan thăm dò không đủ lưu lượng nước để phục vụ sản xuất nên chưa quyết toán được theo quy định.

So với giấy chứng nhận đầu tư thì thời gian khởi công chậm hơn 02 năm là do trong giai đoạn lập dự án đầu tư: Nhà nước ban hành một loạt các Luật, Nghị định mới, do đó Hồ sơ dự án phải điều chỉnh và làm lại nhiều lần để phù hợp quy định của pháp luật và gói thầu “khoan thăm dò và khai thác nước ngầm” trên khu đất không đạt lưu

lượng nước dẫn đến phải điều chỉnh toàn bộ thiết kế cơ sở để xin cấp phép và sử dụng nước hồ Cánh Chim.

4. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2015

Năm 2015, HĐQT đã thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, quyết định tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng. BKS được mời tham dự những cuộc họp của Hội đồng quản trị, qua đó Ban kiểm soát nhận thấy:

- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp: Các Nghị quyết, quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

- Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị đã thể hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông năm 2015, nắm bắt các cơ hội trong năm 2015, chỉ đạo về sản xuất kinh doanh hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

- Phân phối lợi nhuận năm 2014, chi trả cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 và tạm ứng cổ tức năm 2015 được thực hiện theo đúng quy định.

Ban kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2015 như báo cáo của Hội đồng quản trị.

5. Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện việc điều hành công ty một cách thống nhất, tập trung, đúng theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ; Các quy chế và quy định của Công ty phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty cổ phần đã được triển khai và hoạt động.

6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong các cuộc họp. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

II. Đánh giá tình hình sản xuất, kinh doanh năm 2016

1. Tình hình thế giới đang diễn biến rất khó lường. Dự báo kinh tế thế giới phục hồi nhẹ và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Liên kết kinh tế khu vực với nhiều Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới được đẩy mạnh trong xu thế toàn cầu hóa. Thiên tai, dịch bệnh cũng là những nhân tố tiềm ẩn ảnh hưởng đến sự phát triển của kinh tế thế giới.

Trong nước, tình trạng sản xuất phân bón giả, kém chất lượng tràn lan, sự cạnh tranh gay gắt của các đơn vị sản xuất phân bón và đặc biệt ảnh hưởng nghiêm

trọng của tình hình thời tiết: tình trạng khô hạn tại miền Trung, Tây Nguyên và xâm ngập mặn tại Nam Bộ... và nông dân không chú trọng đầu tư phân bón cho sản xuất do nông sản bị rớt giá... dự báo sẽ làm sụt giảm sản lượng tiêu thụ và ảnh hưởng trực tiếp tới doanh thu, lợi nhuận của Công ty.

2. Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Luật về thuế có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2015, mặt hàng phân bón thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Công ty không được hoàn thuế GTGT đầu vào nên giá thành sản xuất sẽ tăng lên.

3. Giữa năm 2016, khởi công xây dựng giai đoạn 1: Dự án Nhà máy sản xuất Phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn Thanh Hóa. Công ty phải thu xếp và bố trí nguồn vốn tự có cho dự án điều này ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu hoạt động tài chính của Công ty.

III. Ban Kiểm soát nhận xét và kiến nghị:

Trong quá trình kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát chưa phát hiện được sai phạm nào của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc làm phương hại đến quyền lợi của Công ty cũng như của cổ đông. Phát huy kết quả đạt được năm 2015, đồng thời tăng cường tính công khai minh bạch, Ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc:

1. Tiếp tục xây dựng, sửa đổi và hoàn thiện các quy chế để phù hợp với hoạt động của Công ty;

2. Tiếp tục cải tiến các biện pháp quản lý để kiểm soát chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư. Có các biện pháp tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, tập trung giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

3. Hoàn thiện, tăng cường nhân lực có tay nghề cao để phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2016 và các năm tiếp theo;

4. Tiếp tục tiến hành thu hồi công nợ phải thu từ lâu đời với Công ty TNHH MTV Cơ khí Hóa chất Hà Bắc;

5. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án Nhà máy sản xuất Phân lân nung chảy và Phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn Thanh Hóa, khẩn trương giải quyết các tồn tại để quyết toán gói thầu “khoan thăm dò và khai thác nước ngầm giai đoạn lập dự án”; Hoàn thiện nhân sự trình độ chuyên sâu về nghiệp vụ đầu tư cho bộ phận đầu tư của Công ty để thực hiện các nhiệm vụ đầu tư xây dựng năm 2016 và các năm tiếp theo.

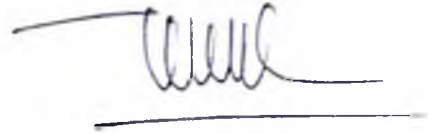
6. Giải quyết dứt điểm các vấn đề còn tồn tại của dự án NPK Thái Bình để bàn giao phần đất bị thu hồi và thu hồi tiền đền bù của dự án. Xây dựng phương hướng khai thác, sử dụng có hiệu quả các công trình của dự án để báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015 và một số đề nghị với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban Tổng giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: BKS, Thư ký công ty, VT (3b).

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Quốc Cường

**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN LÂN NUNG CHÁY VĂN ĐIỀN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42 /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 13 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH
(Về việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016

Căn cứ Điều 51 tại Điều lệ Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điền được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 08/4/2015, được bổ sung vào ngày 06/10/2015.

Để phù hợp với các quy định hiện hành và thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông cho bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty (nội dung bổ sung, sửa đổi cụ thể tại văn bản kèm theo tờ trình).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi gửi:

- Như kính gửi;
- Lưu Thư ký, VT.



DỰ THẢO

NỘI DUNG BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NUNG CHẢY VẮN ĐIỀN

(Kèm theo Tờ trình số **42** /TTr-HĐQT ngày **13/4/2016** của Hội đồng quản trị)

STT	Nội dung trước khi bổ sung, sửa đổi	Nội dung bổ sung, sửa đổi	Lý do bổ sung, sửa đổi
1	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1- Điểm a khoản 1:</p> <p>"Vốn điều lệ" là số vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này.</p> <p>2- Điểm b khoản 1:</p> <p>"Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005.</p> <p>3- Điểm c khoản 1:</p> <p>"Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) lần đầu.</p> <p>4- Điểm đ khoản 1:</p> <p>"Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>5- Bổ sung thêm vào khoản 1:</p>	<p>"Vốn điều lệ" là <u>tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán</u> và được quy định tại Điều 5 Điều lệ này.</p> <p>"Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số <u>68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.</u></p> <p>"Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp <u>Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.</u></p> <p>"Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp <u>và khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán.</u></p> <p><u>"Người đại diện theo pháp luật của Công ty" là cá nhân được quy định tại Điều 13 Luật Doanh nghiệp.</u></p>	<p>Căn cứ khoản 29 Điều 4, khoản 1 Điều 111 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 2 Điều 110 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.</p> <p>Căn cứ Điều 13 Luật Doanh nghiệp.</p>
2	<p>Thuật ngữ "Đăng ký kinh doanh" tại các nội dung trong Điều lệ.</p>	<p><u>Đăng ký doanh nghiệp.</u></p>	<p>Căn cứ khoản 2 Điều 110 Luật Doanh nghiệp.</p>

3	Phần II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.	Phần II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ <u>NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY.</u>	Bổ sung thêm cho phù hợp nội dung của phần này.
4	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty 1. Khoản 3: E-mail: <u>contact@vafco.vn</u> 2. Khoản 4: Tổng giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty.	<u>vandienfmp@gmail.com</u> Tổng giám đốc điều hành là <u>người</u> đại diện theo pháp luật của Công ty. <u>Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của Công ty được quy định tại Điều 14 Luật Doanh nghiệp.</u>	Đề phù hợp với email Công ty đang sử dụng. Căn cứ các Điều 13, Điều 14 Luật Doanh nghiệp.
5	Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty Khoản 1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty	<u>Nghành, nghề</u> và lĩnh vực kinh doanh của Công ty.	Căn cứ khoản 1, 2 Điều 7 Luật doanh nghiệp
6	Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động 1. Khoản 1: Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty. 2. Khoản 2: Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh <u>đã đăng ký với Cơ quan đăng ký kinh doanh</u> và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty. Công ty <u>được tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà pháp luật không cấm</u> và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Căn cứ các Điều 27, 32 Luật Doanh nghiệp. Căn cứ khoản 1 Điều 7 Luật Doanh nghiệp.

7	<p>Điều 5. Vốn Điều lệ, cổ phần</p> <p>Khoản 2:</p> <p>Công ty có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.</p>	<p>Công ty có thể <u>thay đổi</u> vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.</p>	<p>Căn cứ các khoản 3 Điều 110, khoản 5 Điều 111 và các quy định khác trong Luật Doanh nghiệp.</p>
8	<p>Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu</p> <p>1- Khoản 2:</p> <p>Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2- Khoản 4:</p> <p>Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.</p>	<p>Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của <u>người</u> đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định <u>khoản 1 Điều 120</u> của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị <u>mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác</u> thì người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.</p>	<p>Căn cứ khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp.</p>
9	<p>Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác</p> <p>Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được phát hành có dấu và chữ ký <u>mẫu</u> của đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	<p>Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được phát hành có dấu và chữ ký của <u>người</u> đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	<p>Căn cứ theo chứng nhận cổ phiếu</p>

Cung

10	<p>Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần</p> <p>Khoản 1:</p> <p>Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. <u>Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán</u> được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. <u>Cổ phiếu</u> được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>Căn cứ các khoản 1, 2 Điều 126 Luật Doanh nghiệp và thực tế của Công ty (hiện đang niêm yết cổ phiếu tại Sở GDCK TP. Hồ Chí Minh).</p>
11	<p>Điều 9. Thu hồi cổ phần</p> <p>1- Khoản 1:</p> <p>Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty.</p> <p>2- Khoản 4:</p> <p>Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.</p>	<p>Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn <u>với số cổ phần đã đăng ký mua</u>, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty.</p> <p>Cổ phần bị thu hồi <u>được coi là các cổ phần chưa bán được theo quy định tại khoản 4 Điều 111 Luật Doanh nghiệp</u>. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.</p>	<p>Căn cứ các Điều 111 và 112 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 4 Điều 111 Luật Doanh nghiệp.</p>
11	<p>Điều 11. Quyền của cổ đông</p> <p>1- Khoản 2: Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>1.1- Điểm a khoản 2:</p> <p>Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. -</p>	<p>1- Khoản 2: <u>Cổ đông phổ thông</u> có các quyền sau:</p> <p>Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa <u>hoặc theo hình thức khác do pháp luật quy định</u>.</p>	<p>Căn cứ khoản 1 Điều 114 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 114 Luật Doanh nghiệp.</p>

<p>1.2- Điểm c khoản 2:</p> <p>Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;</p> <p>1.3- Điểm d khoản 2:</p> <p>Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu.</p> <p>1.4- Điểm đ khoản 2:</p> <p>Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong Danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác.</p> <p>1.5- Điểm g khoản 2:</p> <p>Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông nắm giữ loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Khoản 3: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>2.1- Điểm b khoản 3:</p> <p>Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp</p>	<p>Tự do chuyển nhượng cổ phần <u><i>của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 119 và khoản 1 Điều 126 Luật Doanh nghiệp.</i></u></p> <p>Ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với <u><i>tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty.</i></u></p> <p>Xem xét, tra cứu và trích lục <u><i>các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết</i></u> và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác.</p> <p>Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với <u><i>tỷ lệ sở hữu cổ phần</i></u> tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông <u><i>sở hữu</i></u> loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật.</p> <p>Khoản 3: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông <u><i>sở hữu</i></u> từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều <u><i>114</i></u> và Điều <u><i>136</i></u> Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 114 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 114 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 114 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 114 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 2 Điều 114 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 3 Điều 114 và khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p>
--	---	---

	<p>2.2- Điểm đ khoản 3: Các quyền khác quy định tại Điều lệ này</p> <p>2.2- Bổ sung thêm:</p>	<p>Các quyền khác quy định tại Điều lệ này <u>và pháp luật.</u></p> <p><u>Xem xét và trích lục biên bản họp và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và báo cáo tài chính năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát.</u></p>	<p>Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 114 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 114 Luật Doanh nghiệp.</p>
12	<p>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</p> <p>1- Khoản 2: Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2- Khoản 4: Cung cấp địa chỉ chính xác khi mua cổ phần.</p> <p>3- Khoản 5: Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa <u>hoặc theo hình thức khác do pháp luật quy định.</u> Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>Cung cấp địa chỉ chính xác khi <u>đăng ký mua cổ phần. Trường hợp cổ đông thay đổi địa chỉ phải thông báo kịp thời với Công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ của cổ đông.</u></p> <p>Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của <u>Điều lệ Công ty</u> và pháp luật.</p>	<p>Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 114 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 4 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 4 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.</p>
13	<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1- Điểm c khoản 3: Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;</p>	<p>Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, <u>Ban kiểm soát</u> ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ.</p>	<p>Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p>

<p>2- Điểm e khoản 3:</p> <p>Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình.</p> <p>3- Điểm a khoản 4:</p> <p>Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm c khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d và điểm e khoản 3 Điều 13.</p> <p>4- Điểm b khoản 4:</p> <p>Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>5- Điểm c khoản 4:</p> <p>Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại điểm d khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều <u>160</u> Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình.</p> <p>Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, <u>Ban kiểm soát</u> còn lại như quy định tại điểm c khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d và điểm e khoản 3 Điều 13.</p> <p>Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <u>Khoản 5 Điều 136</u> Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại điểm d khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <u>khoản 6 Điều 136</u> Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 4 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p>
--	---	--

<p>14</p>	<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1- Khoản 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Báo cáo tài chính năm được kiểm toán; b. Báo cáo của Hội đồng quản trị; c. Báo cáo của Ban kiểm soát; d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty. <p>2- Điểm l khoản 2:</p> <p>Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty</p> <p>3- Điểm m khoản 2:</p> <p>Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua, quyết định đầu tư có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.</p>	<p><u>a. Kế hoạch kinh doanh hàng năm và dài hạn của Công ty;</u></p> <p><u>b. Báo cáo tài chính năm;</u></p> <p><u>c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</u></p> <p><u>d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;</u></p> <p><u>đ. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;</u></p> <p><u>e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</u></p> <p><u>f. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.</u></p> <p><u>Xem xét</u> và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông</p> <p>Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua, quyết định đầu tư có giá trị từ <u>35%</u> trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.</p>	<p>Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 135 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 135 Luật Doanh nghiệp.</p>
-----------	---	---	---

	<p>4- Điểm 0 khoản 2: Việc Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>5- Điểm p khoản 2: Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.</p>	<p><i>Bỏ</i></p> <p>Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 <u>Điều 162</u> Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.</p>	<p>Căn cứ khoản 2 Điều 152 Luật Doanh nghiệp và tỷ lệ vốn nhà nước tại Công ty (hiện là 67,06%).</p> <p>Căn cứ Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp</p>
15	<p>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1- Điểm a khoản 2: Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty.</p> <p>2- Khoản 3: Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (khi Công ty niêm yết), trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc đăng trên trang</p>	<p>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập <u>không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.</u></p> <p><u>Thông báo được đến tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ thường trú của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.</u></p>	<p>Căn cứ khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 1 Điều 139 Luật Doanh nghiệp.</p>

	<p>tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p> <p>3- Bổ sung thêm khoản 4:</p> <p>4- Bổ sung thêm khoản 5:</p> <p>5- Bổ sung thêm khoản 6:</p>	<p><u>Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên hệ của cổ đông; đồng thời đăng trên phương tiện điện tử của Công ty và đăng báo hàng ngày của Trung ương hoặc địa phương.</u></p> <p><u>Thông báo mời họp phải được gửi kèm các tài liệu sau đây:</u></p> <p><u>a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.</u></p> <p><u>b) Phiếu biểu quyết.</u></p> <p><u>c) Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp.</u></p> <p><u>Việc gửi tài liệu họp theo thông báo mời họp quy định tại khoản 4 Điều này có thể thay thế bằng đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tài tài liệu và Công ty phải gửi tài liệu theo phương thức bảo đảm nếu có yêu cầu bằng văn bản từ phía cổ đông.</u></p>	<p>Căn cứ khoản 2 Điều 139 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 4 Điều 139 Luật Doanh nghiệp.</p>
16	<p>Điều 18. Các điều kiện để tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>1. Khoản 1:</p> <p>Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Khoản 2:</p> <p>Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <u>51%</u> tổng số phiếu biểu quyết.</p> <p>Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn</p>	<p>Căn cứ khoản 1 Điều 141 Luật doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 2 Điều 141 Luật doanh nghiệp.</p>

	<p>định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <u>33%</u> tổng số phiếu biểu quyết.</p>	
17	<p>Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Khoản 4:</p> <p>a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</p> <p>b. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.</p>	<p>a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì <u>Trường Ban kiểm soát điều khiển</u> để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</p> <p>b. Trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất <u>làm</u> chủ tọa cuộc họp.</p>	<p>Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 142 Luật Doanh nghiệp.</p>

<p>18</p>	<p>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể Công ty, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh, đầu tư có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p> <p>3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu</p>	<p>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p><u>1. Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:</u></p> <p><u>a. Đại hội đồng cổ đông thông qua các Quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.</u></p> <p><u>b. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</u></p> <p><u>- Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty:</u></p> <p><u>- Định hướng phát triển Công ty;</u></p> <p><u>- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</u></p> <p><u>- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</u></p> <p><u>- Giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh, dự án đầu tư có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</u></p> <p><u>- Thông qua Báo cáo tài chính năm;</u></p> <p><u>- Tổ chức lại, giải thể Công ty.</u></p> <p><u>2. Điều kiện để Nghị quyết được thông qua:</u></p> <p><u>a. Trừ trường hợp quy định tại điểm khoản b khoản 2 Điều này, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành:</u></p> <p><u>- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</u></p> <p><u>- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</u></p>	<p>Căn cứ điều 143 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 1 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.</p>
-----------	--	---	---

của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên cùng đạt số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

4. Các quyết định khác theo nguyên tắc đa số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

- Giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh; dự án đầu tư có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

- Tổ chức lại, giải thể Công ty.

b. Các quyết định khác của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm c khoản 2 Điều này.

c. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên cùng đạt số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

d. Trường hợp thông qua Nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.

Căn cứ khoản 2 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

Căn cứ khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

Căn cứ khoản 4 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

log

19	<p>Điều 21. Thâm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1- Bổ sung thêm khoản 2:</p> <p>2- Khoản 2:</p> <p>Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p> <p>3-Khoản 8:</p> <p>Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản <u>phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và</u> có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p><u>Quy trình, thủ tục xin ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được nêu rõ tại quy chế quản trị nội bộ của Công ty.</u></p> <p>Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. <u>Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo nghị quyết định và gửi cho các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 15 (mười lăm) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 137 Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu, cách thức lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 139 Luật Doanh nghiệp.</u></p> <p>Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Căn cứ thông tư 121 ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính.</p> <p>Căn cứ Khoản 2 Điều 145 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Tỷ lệ thông qua đã được nêu tại điểm d khoản 2 Điều 20 của Điều lệ.</p>
20	<p>Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Cụm từ “Biên bản”</p>	<p>Điều 22. Biên bản và <u>Nghị quyết</u> họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Cụm từ “Biên bản và <u>Nghị quyết</u>”</p>	<p>Theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán</p>
21	<p>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Bổ sung khoản 3:</p>	<p><u>Trường hợp cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo khoản 1,2 Điều này, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án hoặc Trọng tài</u></p>	<p>Căn-cứ khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>

		<u><i>có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.</i></u>	
22	<p>Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>1- Khoản 1:</p> <p>Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2- Điểm c khoản 4:</p> <p>Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh).</p>	<p><u><i>Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</i></u></p> <p>Trong phạm vi quy định tại <u><i>khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định quy định tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp</i></u> phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh).</p>	<p>Căn cứ khoản 1 Điều 149 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 2 Điều 149 và khoản 1, 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp.</p>
23	<p>Điều 26. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>1- Khoản 1:</p> <p>Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc điều hành của Công ty. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại ĐHĐCĐ thường niên.</p> <p>2- Khoản 4: Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.</p>	<p>Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị <u><i>không kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc điều hành của Công ty.</i></u></p> <p><u><i>Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm theo quyết định của Hội đồng quản trị.</i></u> Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.</p>	<p>Căn cứ khoản 2 Điều 152 Luật Doanh nghiệp và thực tế của Công ty.</p> <p>Căn cứ khoản 6 Điều 152 Luật Doanh nghiệp.</p>

24	<p>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>1- Khoản 4:</p> <p>Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>2- Khoản 8:</p> <p>Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền).</p> <p>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p>	<p>Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn <u>bảy (07)</u> ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền).</p> <p>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn <u>bảy (07)</u> ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p>	<p>Căn cứ khoản 5 Điều 153 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 8 Điều 153 Luật Doanh nghiệp.</p>
25	<p>Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, chức vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành</p> <p>Khoản 2:</p> <p>Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc điều hành không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.</p>	<p>Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là <u>ba (03)</u> năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc điều hành không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.</p>	<p>Căn cứ Điều lệ mẫu ban hành kèm thông tư 121 của Bộ tài chính.</p>
26	<p>Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát</p> <p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người. Các thành viên Ban kiểm soát không</p>	<p><u>1- Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các Kiểm soát viên do</u></p>	<p>Căn cứ các Điều 163, 164 Luật Doanh nghiệp.</p>

phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

- a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

2. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

3. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

4. Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không

Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2- Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên. Kiểm soát viên không được giữ các chức vụ quản lý của Công ty và không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty. Kiểm soát viên có thể không phải là cổ đông của Công ty.

3- Kiểm soát viên không phải là thành viên hay nhân viên công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

4- Kiểm soát viên không phải là người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

5- Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty. Trưởng Ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

- d. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- e. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- f. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

quá năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

5. Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:

a. Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát;

b. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính của Công ty;

c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự;

d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu (06) tháng liên tục không được sự chấp thuận của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;

e. Thành viên đó bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

6. Các cổ đông có quyền góp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

7. Trường hợp số lương các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lương cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

8. Kiểm soát viên không còn tư cách thành viên Ban kiểm soát trong các trường hợp sau:

a. Kiểm soát viên đó không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp;

b. Kiểm soát viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính của Công ty;

c. Kiểm soát viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự;

d. Kiểm soát viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu (06) tháng liên tục không được sự chấp thuận của

		<p><u>Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống:</u></p> <p><u>e. Kiểm soát viên đó bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</u></p>	
27	<p>Điều 33. Ban kiểm soát</p> <p>1- Khoản 1:</p> <p>Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:...</p> <p>2- Điểm d khoản 1:</p> <p>Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý.</p> <p>3- Khoản 2:</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.</p>	<p>Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền và <u>nghĩa vụ</u> theo quy định tại Điều <u>165</u> Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền và <u>nghĩa vụ</u> sau đây:...</p> <p>Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý <u>và các báo cáo tình hình kinh doanh của Công ty.</u></p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ các bản sao <u>nghị quyết, biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, các thông tin tài chính, các thông tin và tài liệu khác cung cấp cho cổ đông và các thành viên Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho các Kiểm soát viên vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị.</u></p>	<p>Căn cứ Điều 165 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ khoản 3 Điều 165 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Căn cứ Điều 166 Luật Doanh nghiệp.</p>

Điều 39 và Điều 40. Cổ tức và các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận .

Điều 39. Cổ tức

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

2. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.

3. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

4. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

5. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty chuyển cho cổ đông thụ hưởng. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

Góp 02 Điều lai thành 01 Điều: Điều 39

Điều 39. Phân phối lợi nhuận sau thuế, trả cổ tức, sử dụng các Quỹ:

1. Đại hội đồng cổ đông Công ty quyết định việc phân phối lợi nhuận sau thuế của Công ty, trả cổ tức cho cổ đông trên cơ sở Phương án đề xuất của Hội đồng quản trị Công ty, theo nguyên tắc sau:

- Trích lập Quỹ khen thưởng và Phúc lợi tối đa không quá 8% lợi nhuận sau thuế phát sinh trong năm của Công ty:

- Việc trích lập và sử dụng Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành và các Quỹ khác theo quy định của Pháp luật và phù hợp với hiệu quả sản xuất kinh doanh và nhu cầu đầu tư, phát triển của Công ty.

2. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.

3. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

4. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

Căn cứ thực tế hoạt động của Công ty và quy định hiện hành.

Giữ nguyên không thay đổi

	<p>6. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.</p> <p><i>Điều 40. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận</i></p> <p><i>Việc trích lập các quỹ do Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định trên cơ sở phương án phân chia lợi nhuận do Hội đồng quản trị đề xuất.</i></p> <p><i>- Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty;</i></p> <p><i>- Việc trích lập các quỹ do Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định trên cơ sở phương án phân chia lợi nhuận do Hội đồng quản trị đề xuất</i></p>	<p>5. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty chuyển cho cổ đông thụ hưởng. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.</p> <p>6. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.</p>	
29	<p>Điều 47. Con dấu.</p> <p>1 Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp.</p>	<p><u>1. Công ty có chính thức 01 con dấu. Nội dung con dấu thể hiện: Tên Công ty, mã số Công ty, địa chỉ trụ sở đăng ký của Công ty.</u></p>	<p>Căn cứ Điều 44 Luật Doanh nghiệp và Điều 12 Nghị định 96 của Chính phủ.</p>

<p>2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>	<p>Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp.</p> <p><u>2. Trước khi sử dụng con dấu, Công ty có nghĩa vụ thông báo mẫu dấu đối với cơ quan có thẩm quyền và công khai mẫu dấu theo quy định của Pháp luật.</u></p> <p><u>3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cá nhân có thẩm quyền liên quan sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của Hội đồng quản trị Công ty và Pháp luật có liên quan.</u></p>	<p>Căn cứ Điều 44 Luật Doanh nghiệp và Điều 12 Nghị định 96 của Chính phủ.</p>
--	---	--

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỨC TỊCH *ly*

[Signature]
 Lâm Thái Dương

Số: **46** /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 13 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH
(Về phương án phân chia lợi nhuận và trả cổ tức năm 2015)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 08/4/2015, được bổ sung vào ngày 06/10/2015;

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2015 đã được kiểm toán;

Để phù hợp với các quy định hiện hành và thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Phương án phân chia lợi nhuận và trả cổ tức năm 2015 với nội dung như sau:

1- Các chỉ tiêu:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
1	Vốn điều lệ		289.734.570.000
	- Vốn nhà nước		194.283.750.000
	- Vốn của các cổ đông khác		95.450.820.000
2	Tổng lợi nhuận		83.827.346.281
	- Lợi nhuận thực hiện trong năm		83.576.782.736
	- Lợi nhuận bổ xung theo biên bản thanh tra thuế 2012-2014		250.563.545
3	Thuế thu nhập doanh		18.187.602.509
	- Thuế TNDN hiện hành		17.612.186.527
	- Thuế theo biên bản Thanh tra thuế 2012-2014		575.415.982
5	Lợi nhuận sau thuế		65.639.743.772
6	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay		11.432.018.623
7	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay		72.163.688.133
7.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	30%	19.691.923.132
7.2	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	5%	3.281.900.000
7.3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	8%	5.251.179.501
7.4	Chia cổ tức (tỷ lệ %/vốn điều lệ)	15%	43.460.185.500

	- Cổ tức trả bằng tiền (tỷ lệ %/vốn điều lệ)	15%	43.460.185.500
7.5	Phân phối khác		478.500.000
	- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành		300.000.000
	- Thù lao cho thành viên HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành		178.500.000
8	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay chuyển sang năm sau		4.908.074.262

Ghi chú:

- Các chỉ tiêu từ 7.1 đến 7.3 tính tỷ lệ phần trăm trên lợi nhuận sau thuế;
- Quỹ đầu tư phát triển trích 30%/lợi nhuận sau thuế để Công ty thực hiện dự án đầu tư xây dựng “Nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn, Thanh Hóa”.

2- Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền:

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2015 đã được kiểm toán, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thông qua:

- Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền là **15% mệnh giá** (01 cổ phiếu được nhận 1.500 đồng), trong đó:

- + Cổ tức năm 2015 **đã tạm ứng bằng tiền trong năm 2015: 10%/mệnh giá** (01 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng);

- + Cổ tức năm 2015 **còn lại phải trả bằng tiền trong năm 2016: 5%/mệnh giá** (01 cổ phiếu được nhận 500 đồng);

- Giao Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện việc trả cổ tức năm 2015 bằng tiền cho cổ đông theo quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi gửi:

- Như kính gửi;
- Lưu Thư ký, VT.



Số: 97 /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 13 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH
(Về kế hoạch sản xuất kinh doanh và trả cổ tức năm 2016)

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016

Năm 2015, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và trả cổ tức năm 2015 như sau:

- Doanh thu: 999,460 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 80 tỷ đồng;
- Mức chi trả cổ tức bằng tiền: 10%/mệnh giá.

Thực tế năm 2015, Công ty đã đạt doanh thu là 969,772 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế là 83,577 tỷ đồng và Hội đồng quản trị đã đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua mức trả cổ tức năm 2015 bằng tiền là 15%/mệnh giá (theo Tờ trình số 96 /TTr-HĐQT ngày 13/4/2016 của Hội đồng quản trị tại Đại hội).

Dự kiến trong năm 2016, tình hình sản xuất kinh doanh phân bón tiếp tục gặp nhiều khó khăn do các chi phí đầu vào vẫn ở mức cao, thời tiết diễn biến bất thường, cạnh tranh trên thị trường phân bón ngày càng gay gắt; đặc biệt, Công ty đã bước vào giai đoạn thực hiện đầu tư Dự án đầu tư xây dựng “Nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển” tại Bim Sơn, Thanh Hóa; do vậy, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và trả cổ tức năm 2016 như sau:

- 1- Doanh thu năm 2016: 987,694 tỷ đồng.
 - 2- Lợi nhuận trước thuế năm 2016: 80 tỷ đồng.
 - 3- Chi trả cổ tức năm 2016:
 - Mức chi trả cổ tức: 10% /mệnh giá;
 - + Chi trả cổ tức bằng tiền: 10%/mệnh giá.
- Tạm ứng cổ tức năm 2016 trong năm 2016: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức và chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2016.

Nơi gửi :

- Như Kính gửi;
- Lưu Thư ký, VT.





BAN KIỂM SOÁT

Số: 02 /TTr-BKS

Hà Nội, Ngày 13 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập
kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân lân Nung chảy Văn Điền được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/4/2015, được bổ sung ngày 06/10/2015;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn.Điền;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo tài chính năm 2016 và của Công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là Công ty kiểm toán độc lập được UBCK Nhà nước và Bộ Tài Chính chấp thuận kiểm toán cho các các Công ty đại chúng và tổ chức niêm yết;
- Là Công ty kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng, phạm vi và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính;
- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

2. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn 02 Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

3. Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua tiêu chí và danh sách 02 Công ty kiểm toán nêu trên;

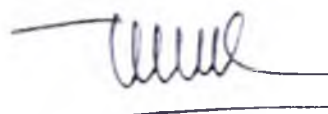
- Ủy quyền Hội đồng Quản trị thực hiện lựa chọn 01 trong 02 Công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo tài chính năm 2016, báo cáo kết quả trước Đại hội cổ đông thường niên đúng thời gian quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: BKS, Thư ký công ty, VT (3b).

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Quốc Cường

Số: 48 /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 13 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

**(Về việc chi trả tiền thù lao thành viên Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2015 và kế hoạch năm 2016)**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2016

1- Về việc chi trả tiền thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2015:

Theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/4/2015 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2015, mức chi tiền thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2015 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6.000.000 đ/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị : 5.000.000 đ/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 5.000.000 đ/tháng
- Các Kiểm soát viên, Thư ký Công ty : 4.000.000 đ/người/tháng

Trong năm 2015, thực tế chi trả tiền thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty đúng theo mức nêu trên. Tổng chi tiền thù lao năm 2015 là **490.000.000 đ** (bốn trăm chín mươi triệu đồng). Số tiền này đã tính vào chi phí khi xác định lợi nhuận năm 2015.

2- Kế hoạch chi trả tiền thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2016:

Căn cứ thực tế hoạt động của Công ty và dự kiến công việc của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2016; Hội đồng quản trị đề nghị mức chi trả tiền thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty trong năm 2016 giữ nguyên như mức đã thực hiện trong năm 2015, cụ thể như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6.000.000 đ/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị : 5.000.000 đ/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 5.000.000 đ/tháng
- Các Kiểm soát viên, Thư ký Công ty : 4.000.000 đ/người/tháng

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua việc chi trả tiền thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty trong năm 2015 và kế hoạch chi trả năm 2016.

Nơi gửi :

- Như kính gửi;
- Lưu Thư ký, VT.



TỜ TRÌNH

V/v: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh một số nội dung của Dự án đầu tư xây dựng “Nhà máy sản xuất Phân lân nung chảy và Phân bón NPK Văn Điển” tại khu B, khu công nghiệp Bim Sơn, Thanh Hóa.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016

- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 của Quốc Hội ngày 18/6/2014;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính Phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/4/2015, được bổ sung ngày 06/10/2015;
- Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 08/4/2015 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng “Nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển” tại khu B – Khu công nghiệp Bim Sơn - Thanh Hóa.

Dự án đầu tư xây dựng “Nhà máy sản xuất Phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại khu B – Khu công nghiệp Bim Sơn – Thanh Hóa” đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt vào ngày 08/4/2015. Trong quá trình triển khai thực hiện từ khi có quyết định phê duyệt dự án đến nay đã phát sinh một số vấn đề ngoài dự án đã được phê duyệt như: Công tác thuê đất làm trạm bơm nước tại hồ cánh chim, thuê đất làm đường ống dẫn nước từ hồ cánh chim về nhà máy, thuê đất làm đường điện đấu nối cho trạm bơm nước tại hồ Cánh chim; Phương án thuê bãi hóa trường tại ga Bim Sơn công nghiệp thay cho việc đầu tư đường sắt vào nhà máy ... Theo quy định của Pháp luật, các vấn đề phát sinh ngoài dự án được duyệt phải do người phê duyệt dự án là Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Tuy nhiên, Đại hội đồng cổ đông chỉ họp thường niên mỗi năm một lần, triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường cũng mất rất nhiều thời gian. Do vậy, để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của dự án, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, điều chỉnh một số nội dung của Dự án đầu tư xây dựng “Nhà máy sản xuất Phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại khu B – Khu công nghiệp Bim Sơn – Thanh Hóa” theo quy định của pháp luật nhưng **không làm tăng tổng mức đầu tư** của dự án đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Trân trọng ./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
PHÂN LÂN NUNG CHÁY
VĂN ĐIỂN
H. THANH HOÁ, T. PH. H. A.
Lâm Thái Dương

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016

- Căn cứ vào Luật hiện hành và các văn bản hướng dẫn trong lĩnh vực chứng khoán;

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần phân lân nung chảy Văn Điển được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 08/4/2015, được bổ sung vào ngày 06/10/2015;

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán;

- Để phù hợp thực tế hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc Phát hành cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

1. Hình thức tăng vốn điều lệ:

Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty.

2. Phương án tăng vốn điều lệ:

Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 10:3 (tại thời điểm chốt danh sách cổ đông theo danh sách của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, mỗi cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ nhận được 03 cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu); Chi tiết phương án như sau:

1.	Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
2.	Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông
3.	Mã cổ phiếu	:	VAF
4.	Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng
5.	Vốn điều lệ hiện tại	:	289.734.570.000 đồng
6.	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành	:	8.692.037 cổ phần
7.	Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá)	:	86.920.370.000 đồng
8.	Vốn điều lệ sau khi phát hành	:	376.654.940.000 đồng
9.	Đối tượng phát hành	:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông.

10.	Tỷ lệ phát hành	:	10 : 3 (Mỗi cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ nhận được 3 cổ phiếu phát hành thêm).
11.	Nguồn vốn thực hiện	:	Từ nguồn Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và Quỹ đầu tư phát triển thuộc vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2015 trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015: - Từ Quỹ đầu tư phát triển: 72.029.670.000 đồng - Từ Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 14.890.700.000 đồng
12.	Thời gian thực hiện	:	Uy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp, dự kiến trong năm 2016 sau khi được Ủy Ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận.
13.	Phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ	:	Cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ coi như chưa phát hành. <u>Ví dụ:</u> Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông A sở hữu 121 cổ phiếu sẽ được nhận cổ tức là: $121 \times 30\% = 36,3$ cổ phiếu. Tuy nhiên, sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị, cổ đông A sẽ chỉ được nhận 36 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ là 0,3 cổ phiếu sẽ được coi như chưa phát hành.
14.	Hạn chế chuyển nhượng	:	Cổ phiếu phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng
15.	Phương án sử dụng vốn	:	Công ty phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu không thu tiền. Việc phát hành chỉ chuyển nguồn vốn từ quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ thành vốn điều lệ của Công ty.
16.	Lưu ký và niêm yết bổ sung	:	Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện phát hành cổ phiếu vào thời điểm thích hợp; bao gồm các công việc sau:

❖ Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: Chuẩn bị hồ sơ phát hành xin phép Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN); Thực hiện phương án phát hành theo phương án được UBCKNN chấp thuận;

- ❖ Lựa chọn thời điểm chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc phát hành cổ phiếu cho phù hợp;
- ❖ Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;
- ❖ Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;
- ❖ Lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phát hành nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu Thư ký, Văn Thư

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lâm Thái Dương

